

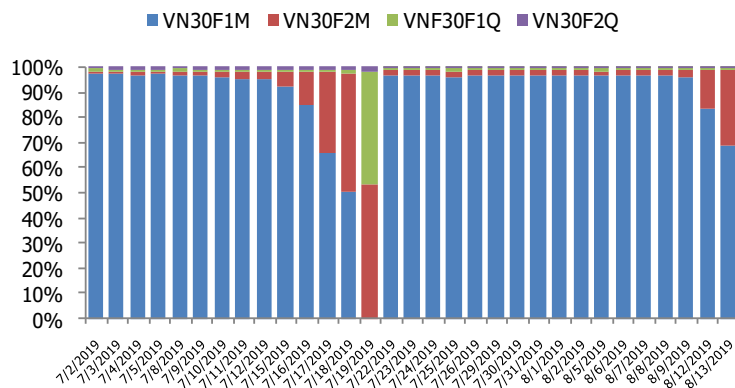
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1908	15/08/2019	2	872.1	6.15
VN30F1909	19/09/2019	37	867.5	15.67
VN30F1912	19/12/2019	128	869.3	26.80
VN30F2003	19/03/2020	219	870.0	39.21

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Đà tăng ở một số Bluechips như FPT, REE, BHN, SAB, PLX, PNJ, MWG hay các cổ phiếu ngân hàng CTG, MBB, VPB, TCB tốt giúp đà giảm thị trường dần thu hẹp. Đóng cửa, VN-Index giảm 8,48 điểm (-0,87%) xuống 966,83 điểm; HNX-Index giảm 0,51% xuống 102,29 điểm. VIC, VCB, VNM, VHM, GAS đồng loạt giảm mạnh và đóng góp 7,11 điểm vào đà giảm của chỉ số. Thanh khoản toàn thị trường tăng mạnh trong phiên chiều với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.700 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng khá mạnh trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 320 tỷ đồng.
- Trên TTCK Phái sinh, cả 4 HĐTL đều đóng cửa với basis âm từ 6 đến gần 11 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này vẫn khá tiêu cực. Phái sinh hôm nay giao dịch rất yếu, hợp đồng tháng 8 khối lượng tiếp tục giảm 3%, quy mô cả thị trường chỉ đạt 60.931 hợp đồng. Với thanh khoản thu hẹp mà basis được kéo rộng như vậy cho thấy lực Long đang khá yếu. Khối ngoại phiên này Short 7107 hợp đồng VN30F1908 đồng thời Long 454 hợp đồng VN30F1909.
- Về tổng thể diễn biến của thị trường phái sinh vẫn tiếp tục phản ánh mối nghi ngờ rất lớn đối với nhịp hồi phục hiện tại của thị trường cơ sở. Dòng tiền đang có dấu hiệu chuyển dịch sang hợp đồng tháng 9, OI hợp đồng này đã tăng vọt 3.649 hợp đồng với mức basis âm bình quân hơn 10 điểm, điều này cho thấy giới đầu tư đặt cửa chỉ số sẽ điều chỉnh trong thời gian tới.
- Về kỹ thuật, áp lực bán mạnh ở nhóm cổ phiếu dẫn dắt khiến VN30-Index giảm điểm sau 4 phiên tăng liên tiếp. Đường giá cắt xuống đường middle của Bollinger Bands. Hiện tại, cận dưới của Bollinger Bands (tương đương vùng 868-870 điểm) sẽ là hỗ trợ của chỉ số trong những phiên tới. Khối lượng tăng mạnh lên trên mức trung bình 20 phiên cho thấy giao dịch trên thị trường khá sôi động.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chỉ còn 3 phiên giao dịch nữa là đáo hạn hợp đồng tháng 8 nên thị trường sẽ biến động rất khó lường. Do đó phái sinh nên ưu tiên hoạt động Daytrading, canh Long trong các nhịp điều chỉnh và mở vị thế Short tại các ngưỡng kháng cự của chỉ số. Các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với chỉ số VN30F1M tại 869-864-856 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 876-879-882 điểm.

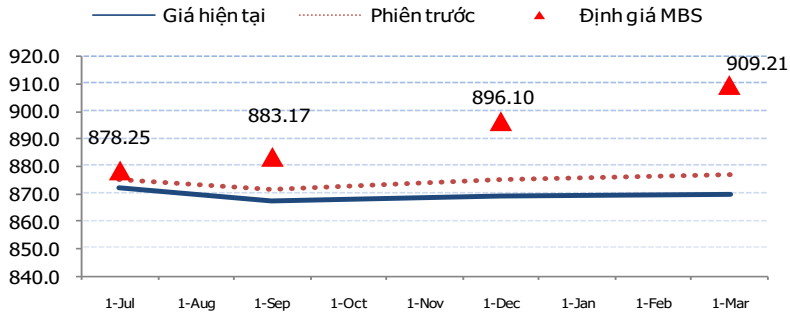
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Diễn biến giao dịch hết sức khó lường nên hoạt động nắm giữ qua đêm không được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Nắm giữ vị thế Short spread (VN30F1909 – VN30F1908), kỳ vọng chênh lệch giá của hai hợp đồng này tiếp tục giảm khi hợp đồng VN30F1908 thu hẹp chênh lệch với VN30 vào ngày đáo hạn thứ Năm tuần này.

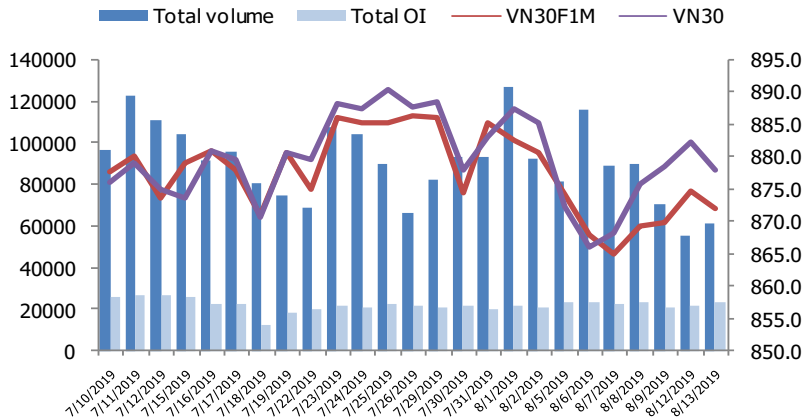
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1908	872.1	-0.30	46,468	- 2.75	15172	-12.75
VN30F1909	867.5	-0.42	14,368	100.53	7540	106.63
VN30F1912	869.3	-0.65	47	- 71.69	351	2.63
VN30F2003	870.0	-0.75	48	54.84	65	-14.47
Tổng			60,931	10.50	23,128	7.79

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Hợp đồng tháng 8 đóng cửa quay đầu giảm 0,30% phiên hôm nay để đóng cửa với 872,10 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 5,87 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 867,50 điểm (-0,42%), 869,30 điểm (-0,65%) và 870,00 điểm (-0,75%). Theo đó basis các hợp đồng này là -10,87 điểm, -8,67 điểm và -7,97 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường tăng 10% đạt 60.931 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD hợp đồng tháng 8 đạt 46.468 hợp đồng. Hợp đồng tháng 9 có thanh khoản tăng dần từ đầu tuần này, phiên hôm nay đạt KLGD 14.368 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 5.321,9 tỷ đồng cao hơn 11% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1908 là 878,25 điểm (cao hơn 6,15 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1909 là 883,17 điểm (+15,67 điểm), VN30F1912 là 896,10 điểm (+26,80 điểm) và VN30F2003 là 909,21 điểm (+39,21 điểm).

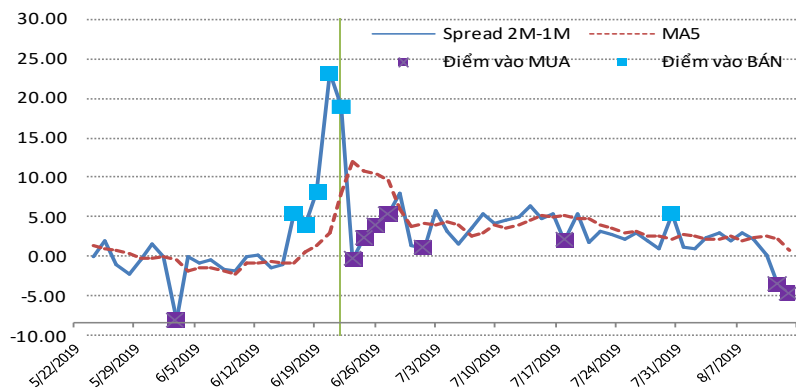
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



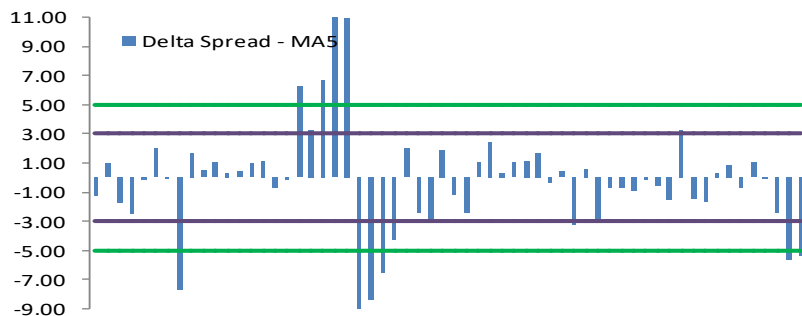
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-4.60	-3.50	-1.10	0.80	-5.40
VN30F1Q - VN30F1M	-2.80	0.30	-3.10	5.72	-8.52
VN30F1Q - VN30F2M	1.80	3.80	-2.00	4.92	-3.12
VN30F2Q - VN30F1M	-2.10	1.90	-4.00	4.58	-6.68
VN30F2Q - VN30F2M	2.50	5.40	-2.90	3.78	-1.28
VN30F2Q - VN30F1Q	0.70	1.60	-0.90	-1.14	1.84

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



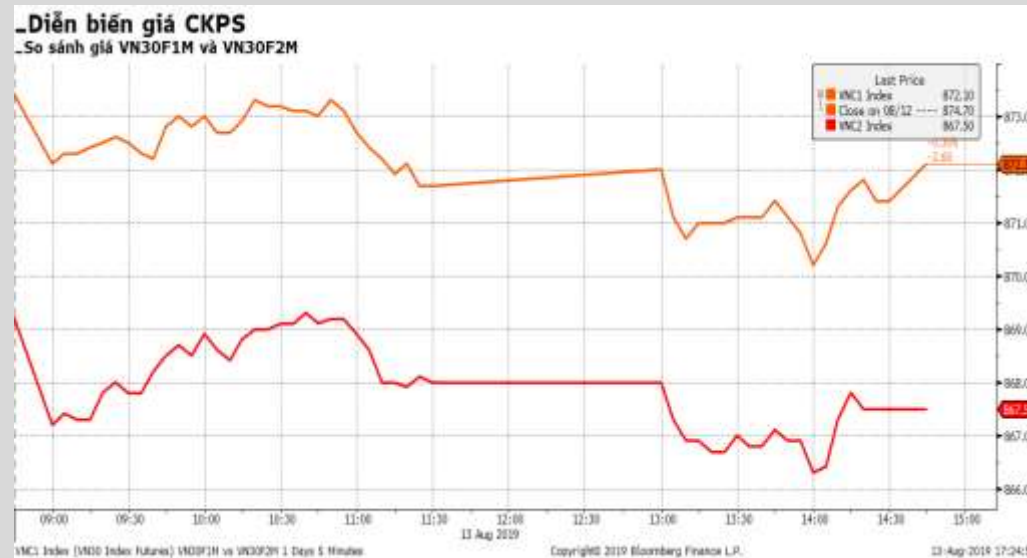
CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



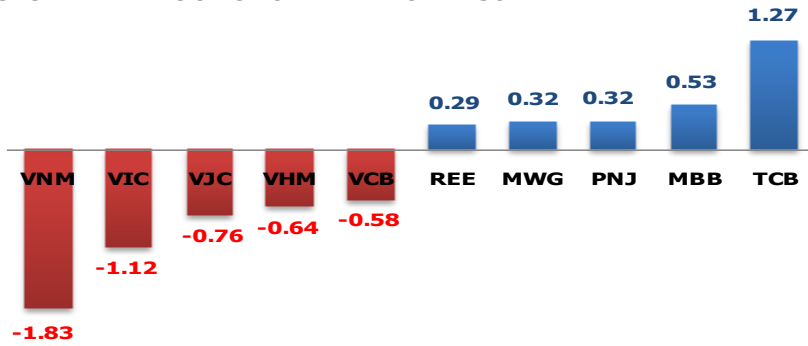
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Không thể kéo dài đà hồi phục sang phiên thứ 2, cả 4 HĐTL đều quay đầu điều chỉnh, ghi nhận mức giảm từ 2,6 đến 6,6 điểm. Trong đó, hợp đồng VN30F1908 giảm ít điểm nhất trong phiên giao dịch hôm nay khiến chênh lệch giá giữa hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất tiếp tục được nới rộng. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) giảm 1,1 điểm xuống mức -4,6 điểm. Tương tự, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) giảm 2 điểm so với phiên trước, xuống mức 1,8 điểm. Hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất hiện đang chênh lệch nhau 0,7 điểm.
- Mặc dù chỉ còn 2 phiên giao dịch nữa sẽ đáo hạn, hợp đồng kỳ hạn gần nhất VN30F1908 hiện vẫn thấp hơn 5,87 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Do đó, xu hướng hiệu chỉnh basis có thể được kỳ vọng trong các phiên giao dịch tới. Đối với những vị thế Short spread (VN30F1909 – VN30F1908) được khuyến nghị trong bản tin trước, nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ, và kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá của hai hợp đồng này tiếp tục giảm khi hợp đồng VN30F1908 thu hẹp chênh lệch với VN30 vào ngày đáo hạn thứ Năm tuần này.

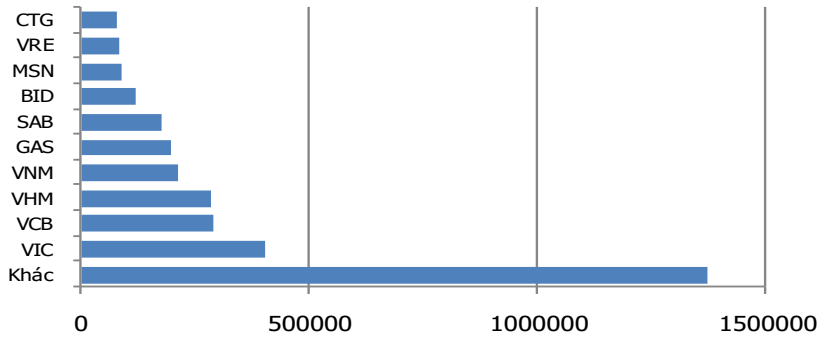
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



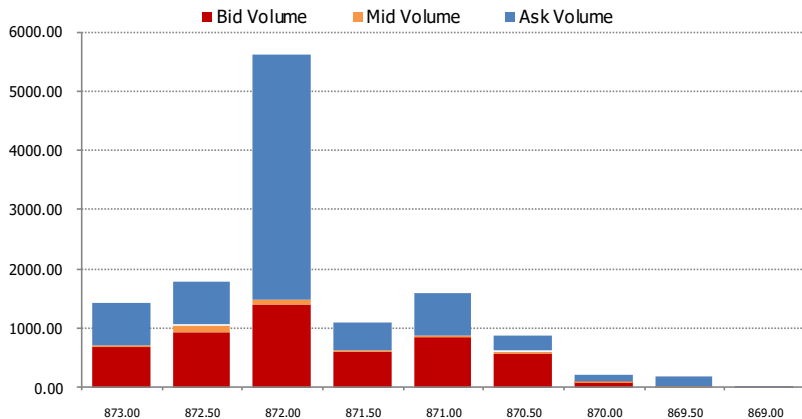
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường trong phiên hôm nay diễn biến theo chiều hướng khá tiêu cực. Sắc đỏ bao trùm lên hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn và khiến các chỉ số thị trường giảm khá mạnh. Trong đó, VNM giảm 2,16% xuống 118.000 đồng/cp; VIC giảm 1,58% xuống 118.100 đồng/cp; VJC giảm 1,49% xuống 132.500 đồng/cp; VHM giảm 1,54% xuống 82.900 đồng/cp; VCB giảm 1,8% xuống 76.300 đồng/cp. Trong khi đó, sắc xanh được duy trì trên các mã như TCB, MBB, PNJ, MWG, SAB, VPB,... đã là thu hẹp đà giảm của chỉ số về cuối phiên.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 4,26 điểm (-0,48%) xuống 877,97 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 09 mã tăng/20 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 59,07 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.001 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ tiếp tục bán ròng khá mạnh trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 320 tỷ đồng. Trong đó, áp lực bán tập trung chủ yếu vào VJC (118 tỷ đồng), GAS (42,89 tỷ đồng), VNM (35,28 tỷ đồng), HPG (33,72 tỷ đồng), VHM (22,86 tỷ đồng)... Ở chiều ngược lại, khối ngoại mua ròng các mã như PLX (19,02 tỷ đồng), MSN (6,95 tỷ đồng), SAB (6,34 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	966.83	- 0.87	16.32	8.32
Dow Jones	26,279.91	1.44	17.47	12.66
S&P 500	2,926.32	1.50	19.14	16.73
Nikkei 225	20,658.96	0.99	14.65	3.22
Shanghai	2,797.26	- 0.63	13.56	12.16
DAX	11,750.13	0.60	19.50	11.28
Vàng	1,496.05	- 0.36	-	16.65
Dầu WTI	56.61	- 0.86	-	24.66

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Ba – 13/08/2019			
[Anh] Tăng trưởng Thu nhập bình quân giờ trung bình 3 tháng	3.5%	3.7%	3.7%
[Mỹ] CPI T.7	0.1%	0.3%	0.3%
[Mỹ] Core CPI T.7	0.3%	0.2%	0.3%
Thứ Tư – 14/08/2019			
[Anh] Tăng trưởng Sản lượng công nghiệp T.7	6.0%	6.3%	
[Đức] Tăng trưởng GDP Q.2 (Prelim)	0.4%	-0.1%	
[Anh] CPI T.7	2.0%	1.9%	
[EU] Tăng trưởng GDP Q.2 (Flash)	0.2%	0.2%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, sau khi Tổng thống Donald Trump quyết định hoãn áp thuế quan đối với nhiều mặt hàng Trung Quốc. Động thái của ông Trump giúp hạ nhiệt thương chiến Mỹ-Trung, đưa dòng tiền chảy mạnh trở lại vào cổ phiếu. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 1,44% lên 26.279,91 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 1,47% lên 2.926,23 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 1,95% lên 8.016,36 điểm.
- Theo tin từ Reuters, Đại diện thương mại Mỹ (USTR) tuyên bố sẽ hoãn áp thuế quan 10% đối với nhiều mặt hàng công nghệ từ Trung Quốc, bao gồm máy tính xách tay (laptop) và điện thoại di động. Đây đều là những mặt hàng trong danh sách của kế hoạch áp thuế quan 10% lên 300 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc mà Mỹ dự kiến thực thi từ tháng 9.
- Trái ngược với sự tăng điểm của thị trường chứng khoán, giá các tài sản an toàn như vàng và trái phiếu chính phủ cũng đi xuống phiên này. Giá vàng ngày 13/8 giảm 2% từ đỉnh 6 năm sau khi Mỹ thông báo sẽ hoãn thuế với một số hàng hóa Trung Quốc và hai bên nhất trí tiếp tục đàm phán. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 9,6 USD xuống 1.500,9 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,2% xuống 1.514,1 USD/ounce. Trái phiếu chính phủ Mỹ kỳ hạn 2 năm giảm 1,46%; kỳ hạn 10 năm giảm 0,96%.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng hoàn toàn về bên bán khi cả rổ có 09 mã tăng, 20 mã giảm và 01 mã đứng giá. Dẫn đầu về đà giảm trong rổ này là VNM và VIC ở mức giảm hơn 1,5%. Trong đó, với mức giảm 2,16%, VNM khiến chỉ số VN30 giảm 1,8 điểm. Về mặt kỹ thuật, xu hướng giảm tiếp tục chi phối khi đường giá nằm dưới đường MA ngắn và trung hạn theo tuần. Các chỉ báo kỹ thuật cho tín hiệu bán mạnh, vùng hỗ trợ mạnh của cổ phiếu tại 110.000-112.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.48	118,000	-33.06%	0.50%	53.35	-1.83	22.07	7.41
TCB	Banks	7.45	20,650	24.75%	0.74%	17.01	1.27	8.33	1.32
VIC	Real Estate Investment & Services	7.92	118,100	-16.64%	1.00%	12.92	-1.12	92.09	6.78
MSN	Financial Services	5.61	75,600	-13.14%	1.32%	19.68	-0.26	16.72	2.93
HPG	General Industrials	6.16	23,450	216.45%	3.25%	191.68	-0.35	7.98	1.55
VPB	Banks	5.21	19,100	0.00%	1.60%	16.17	0.24	7.02	1.29
VJC	Travel & Leisure	5.69	132,500	212.60%	1.97%	106.73	-0.76	13.65	5.19
VHM	Real Estate Investment & Services	4.64	82,900	23.81%	1.20%	19.23	-0.64	18.70	6.52
MBB	Banks	4.47	22,200	209.79%	2.09%	88.83	0.53	7.31	1.34
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.38	117,800	94.91%	2.97%	83.22	1.60	16.34	5.18
SAB	Beverages	3.10	277,000	-47.15%	1.86%	1.90	0.26	42.35	10.89
VCB	Banks	3.59	76,300	-101.91%	2.07%	36.98	-0.58	17.79	3.95
STB	Banks	2.77	10,200	0.00%	1.46%	15.00	-0.36	8.34	0.73
HDB	Banks	2.84	26,050	-57.03%	2.71%	32.62	-0.10	9.03	1.64
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.52	52,500	234.83%	3.75%	94.09	0.15	12.88	2.70
NVL	Real Estate Investment & Services	3.53	59,700	-16.67%	0.84%	23.13	-0.10	16.25	2.83
EIB	Banks	2.85	17,200	-197.74%	2.02%	1.46	-0.22	42.95	1.40
VRE	General Retailers	2.44	34,900	-14.08%	0.99%	31.90	-0.34	34.33	2.90
PNJ	General Retailers	2.46	87,000	178.15%	2.25%	70.10	0.32	17.85	4.72
GAS	Oil & Gas Producers	1.52	100,000	69.10%	0.98%	21.25	-0.27	16.74	4.43
SSI	Financial Services	1.06	21,850	68.18%	2.06%	23.61	-0.13	10.21	1.21
CTG	Banks	0.97	20,600	-73.17%	1.48%	46.69	0.10	13.74	1.09
GMD	Industrial Transportation	1.15	27,200	-18.05%	1.64%	17.40	-0.17	12.31	1.37
REE	Industrial Engineering	0.97	36,000	116.28%	2.78%	35.31	0.29	6.15	1.18
ROS	Construction & Materials	0.73	27,000	110.70%	4.18%	338.85	-0.10	72.95	2.64
CTD	Construction & Materials	0.66	99,200	-313.39%	4.90%	4.69	-0.16	5.96	0.97
SBT	Food Producers	0.67	16,000	0.00%	1.59%	22.92	0.00	21.28	1.36
BID	Banks	0.95	34,900	187.32%	3.96%	47.71	-0.11	16.44	2.26
DPM	Chemicals	0.35	14,000	249.11%	3.23%	5.10	-0.09	11.17	0.71
BVH	Financial Services	0.86	77,300	0.00%	0.38%	3.03	-0.07	48.08	3.60

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn